

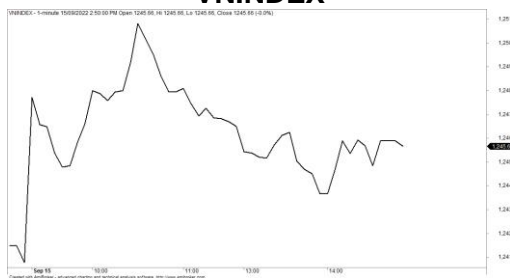
Market Today: Nhóm Bất động sản khởi sắc

15/09/2022

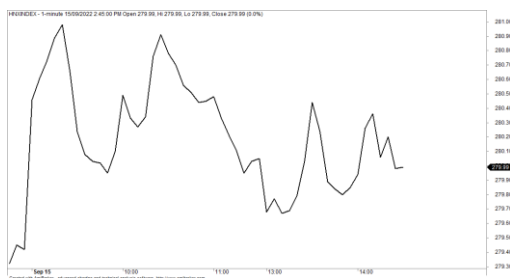
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,245.66	279.69	90.27
% ngày	0.39%	0.10%	0.12%
% tuần	0.90%	-0.87%	-0.04%
% tháng	-2.24%	-7.99%	-2.56%
% năm	-7.44%	-20.26%	-5.78%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	11,286	1,165	559
TB 1 tuần	12,576	1,431	682
TB 1 tháng	14,834	1,697	864
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	838.13	9.97	21.62
Bán	1,170.59	1.46	17.35
Giá trị ròng	-332.46	8.50	4.26
Độ rộng TT			
Mã Tăng	154	74	187
Mã Giảm	173	86	120
Không Đổi	92	188	596
Chỉ số chính			
P/E	13.26	14.98	14.57
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,964	331	1,232
LS Cổ tức	1.39%	3.61%	3.81%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số tiếp tục hồi phục nhưng khá thận trọng khi mức tăng khá hẹp. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1245.66 điểm tăng 0.39% trong khi chỉ số HNX-Index tăng 0.1%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.12%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 11,305 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index tiếp tục ghi nhận mức tăng khiêm tốn 0.15% với đóng chính bởi nhóm Bất động sản như VIC (+0.8%), VHM (+0.8%), VRE (1.2%), GVR (+2%), NVL (+2.2%)... Ngoài ra, VCB (+1.1%), POW (+2.1%) cũng ghi nhận mức tăng tích cực trong phiên hôm nay.

Nhóm cổ phiếu Bất động giao dịch khởi sắc với các mã như ITC (+6.7%), NBB (+6.6%), KBC (+1.3%)...

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 319 tỷ đồng. FUEVFNVD (63 tỷ), STB (46 tỷ), SSI (42 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, HPG (58 tỷ), VIC (24 tỷ), VCB (15 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục “sideways” và chỉ số VN-Index sẽ biến động trong vùng 1,240 – 1,255 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, khối lượng giao dịch có thể tăng nhẹ do ảnh hưởng từ hoạt động cơ cấu danh mục của hai quỹ ETF, nhưng khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp do tâm lý nhà đầu tư vẫn còn bi quan với diễn biến hiện tại khi các nhà đầu tư vẫn đang chờ đợi động thái của Fed trong cuộc họp ngày 21/09/2022. Tuy nhiên, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao cho nên chúng tôi cần quan sát thêm để đánh giá khả năng giữ được mức hỗ trợ 1,240 điểm của chỉ số VN-Index.

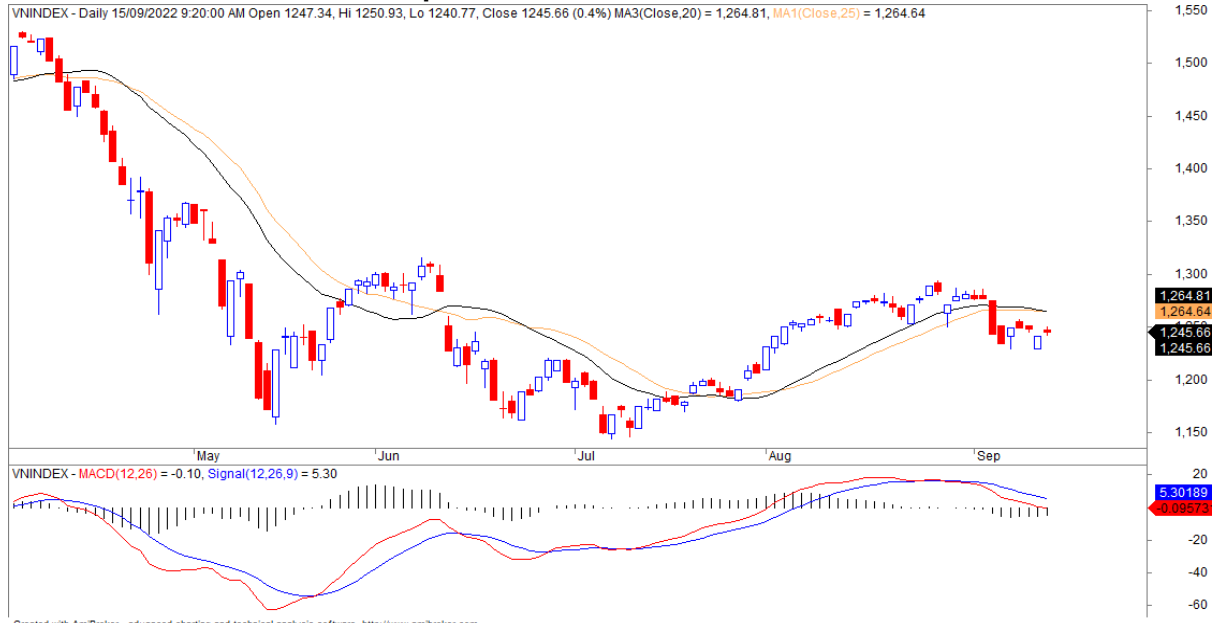
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu thấp 30-35% danh mục và hạn chế mua mới giai đoạn này.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

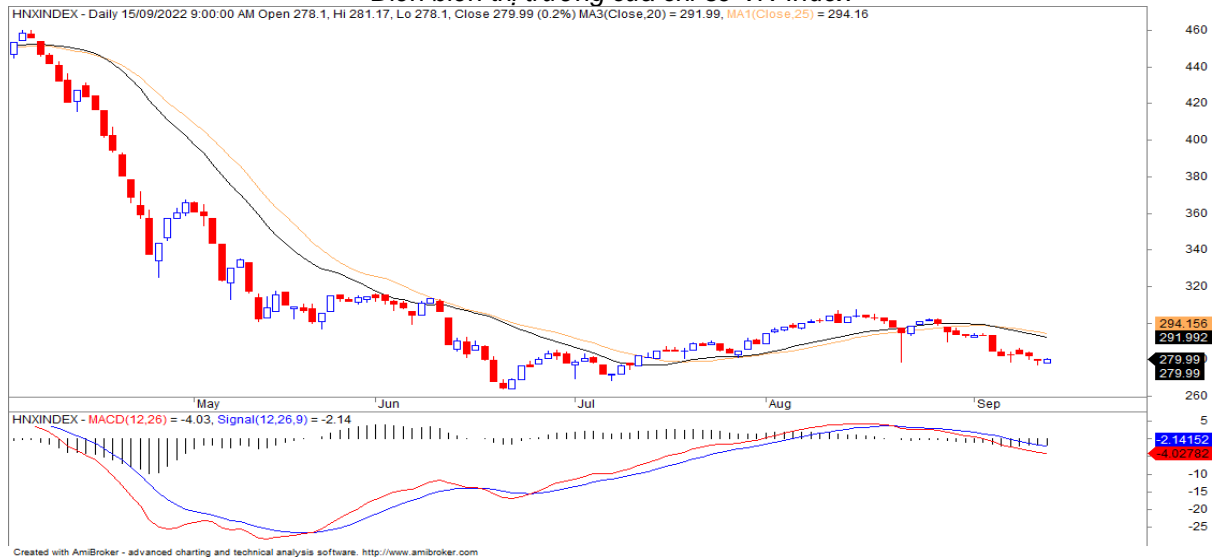


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1245.66	0.39%
VN30	1262.82	0.15%
VN Mid	1693.9	0.20%
VN Small	1527.87	0.15%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	279.69	0.10%
HN30	497.51	0.23%
VNX AllSh	1241.94	0.17%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	90.27	0.12%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	838.13	
Bán	1170.59	
GT ròng	-332.46	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.97	
Bán	1.46	
GT ròng	8.50	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	21.62	
Bán	17.35	
GT ròng	4.26	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCM	6400	6.99%
NBB	1250	6.93%
EIB	2250	6.81%
ITC	900	6.67%
KPF	950	6.67%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDC	2000	3.48%
DTD	800	3.24%
PLC	800	2.94%
VGS	400	1.88%
VC2	300	1.58%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SIP	4423	3.62%
DSC	886	3.28%
TVN	176	2.12%
G36	186	2.04%
PBC	291	1.81%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVD	-600	-2.58%
YEG	-500	-2.35%
DBC	-600	-2.17%
BID	-750	-2.05%
VCI	-750	-2.04%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVC	-800	-3.54%
NRC	-300	-2.08%
CSC	-1500	-1.88%
HTP	-900	-1.75%
SHS	-200	-1.64%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BMS	-323	-2.83%
NTC	-1487	-0.86%
ACV	-466	-0.54%
CSI	-382	-0.50%
ACG	-238	-0.34%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	370,556	
VHM	261,262	
VIC	241,804	
GAS	215,319	
BID	184,636	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,900	
IDC	18,942	
THD	18,725	
PVS	13,287	
BAB	13,096	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	186,353	
VGI	89,269	
BSR	73,817	
MCH	69,443	
VEA	61,885	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
POW	27,360,000	15,237,995
HAG	14,624,100	20,623,108
HPG	13,730,400	23,449,762
PVD	10,618,900	11,996,725
VHM	10,556,900	1,970,153

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	7,202,062	10,346,971
KLF	6,120,981	4,354,447
IDC	5,159,005	3,957,863
SHS	3,316,356	10,538,930
PVC	2,107,146	2,518,863

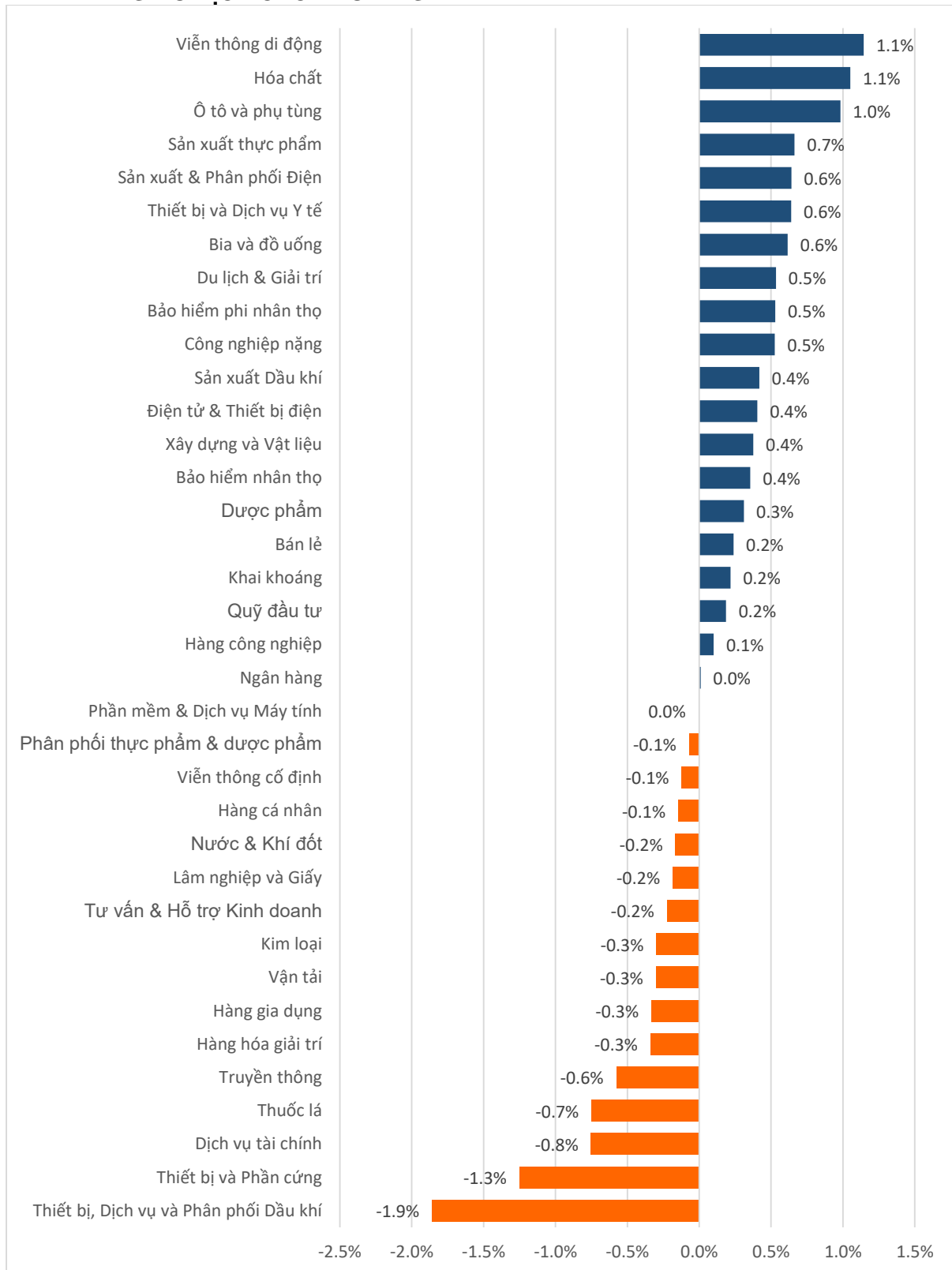
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	3,100,081	9,518,054
C4G	1,749,475	2,218,673
PAS	1,616,410	1,102,950
DDV	1,224,540	1,400,087
SBS	787,451	2,448,200

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



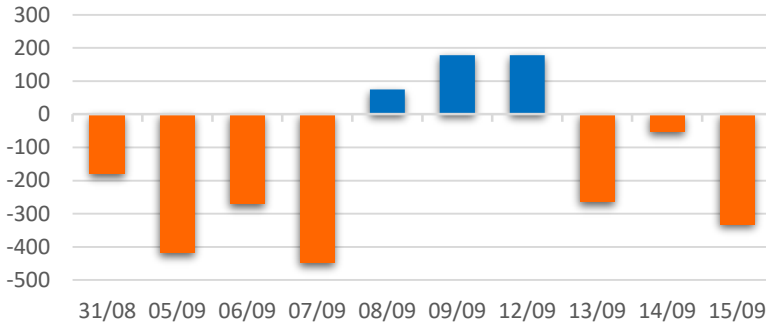
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

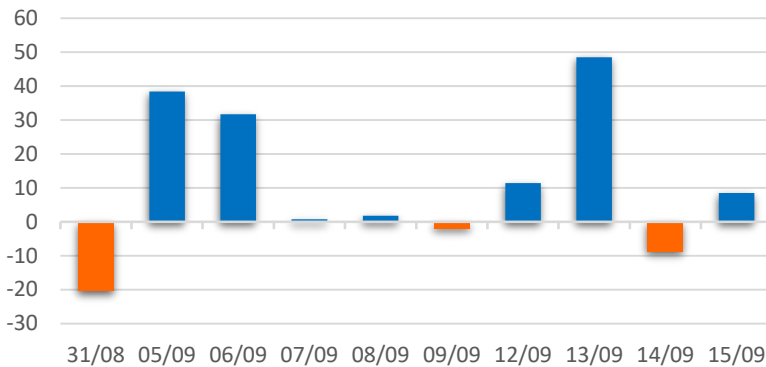
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	57,818	FUEVFNVD	63,292
VIC	24,011	STB	46,061
VCB	15,275	SSI	41,572
VJC	14,745	GAS	32,257
GMD	13,654	PVT	29,178

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

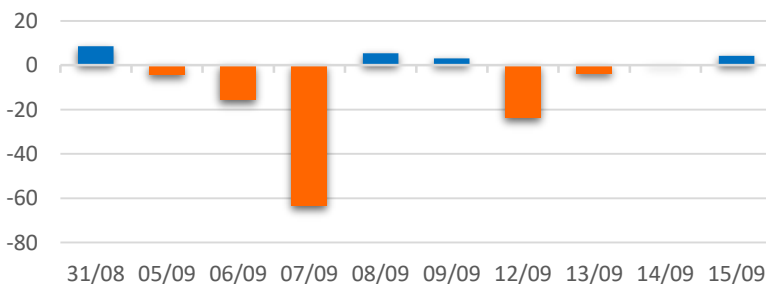
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	4,082	SLS	216
PLC	2,764	DL1	174
IDC	1,181	PIA	72
VCS	222	TNG	63
IDV	207	API	25

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	5,572	ACV	6,001
MCH	322	SIP	1,952
MML	320	VEA	1,579
BDG	172	CSI	1,398
FOC	135	NTC	1,370

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	73,599	HPG	31,937
HSG	1,814	HDG	25,850
AGM	1,737	MWG	18,697
MSN	1,513	FPT	13,402
FUEMAV30	761	ACB	8,517

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

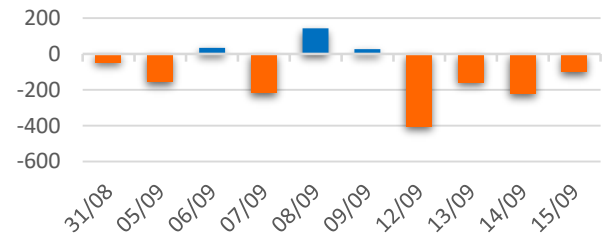
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		IDC	20,729
		PVB	4,658
		PLC	1,484
		GKM	245.8
		CSC	8.6

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

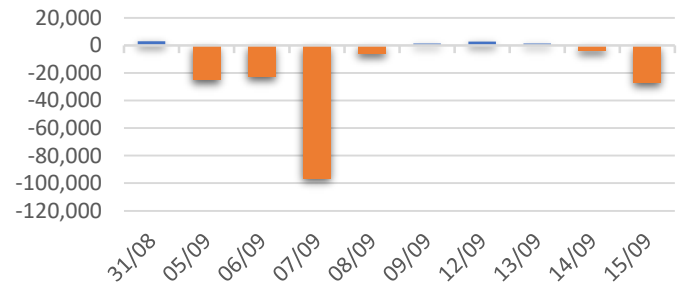
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	138	TBR	4
		MIC	1
		CMT	1.1
		TV1	0.5
		APP	0.3

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

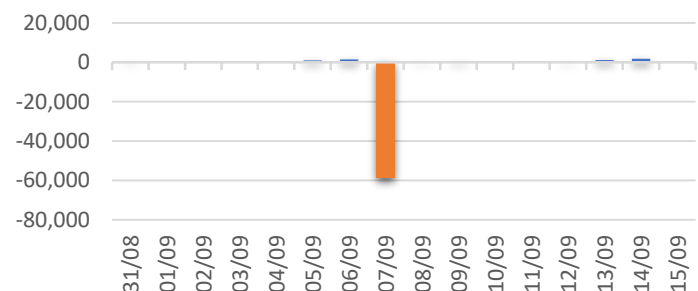
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



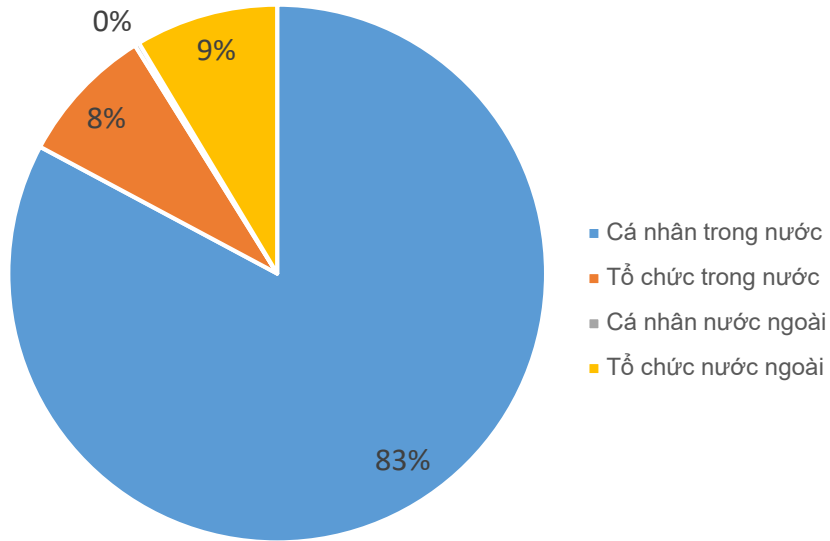
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

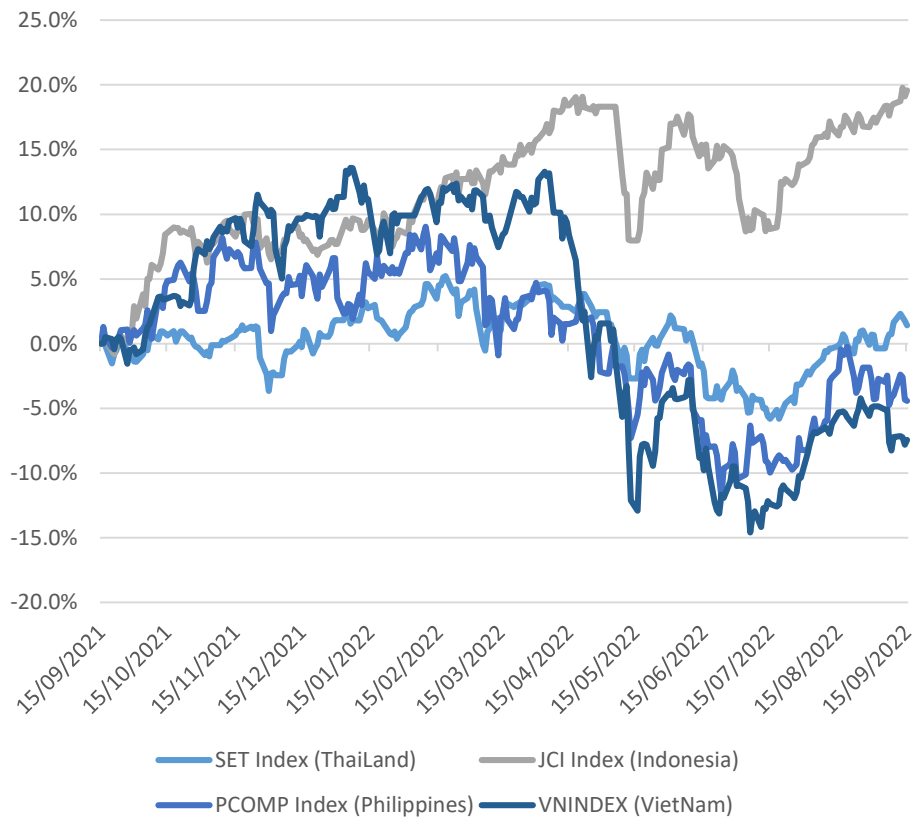


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

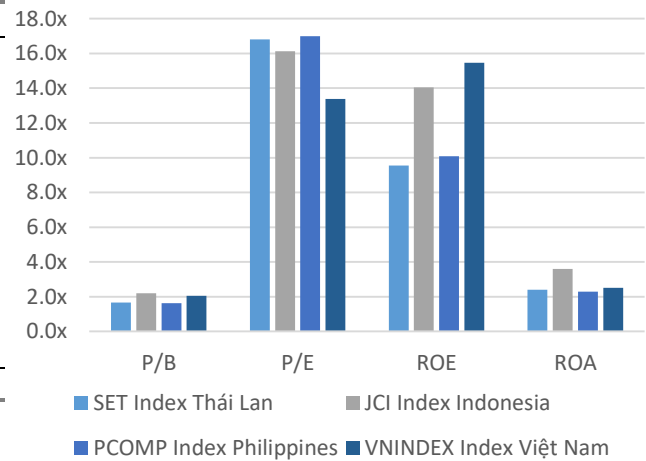
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.2x	1.6x	2.1x
P/E		16.8x	16.14	17.0x	13.4x
ROE	%	9.55	14.05	10.08	15.46
ROA	%	2.41	3.59	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	541.20	637.29	161.12	208.99
GTGD	Tỷ USD	1.80	0.94	0.07	0.57
LS cổ tức	%	2.76	2.48	2.05	1.48

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written